TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2017/KDTM-PT
Ngày 16/01/2017
"Tranh chấp hợp đồng đại lý".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Đinh Viết Nam**

Các thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Oanh**

Ông **Nguyễn Đức Tân**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Hoàng Đình Vương Vũ** - Cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị: Bà **Hoàng Thị Ngọc Hà** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 01 năm 2017, tại Hội trường Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 03/2016/TLPT-KDTM ngày 31 tháng 10 năm 2016 về việc "*Tranh chấp hợp đồng đại lý*".

Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 04/2016/KDTM-ST ngày 22/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Đ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2016/QĐ-PT ngày 24/11/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH sơn K

Địa chỉ: Khu công nghiệp A, xã T, huyện V, tỉnh H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Anh S – giám sát kinh doanh khu vực và bà Nguyễn Thị Thu H – Điều hành chi nhánh Đ là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 01/12/2016 của Tổng giám đốc Công ty TNHH sơn K).

2. Bị đơn: Công ty TNHH xây dựng T

Địa chỉ: Số X đường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Phạm Thị H – Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật.

3. Người kháng cáo: Công ty TNHH T là bị đơn trong vụ án.

NHẬN THẤY:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/6/2015 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Theo hợp đồng mua bán số 2074/HĐMB/2013 ngày 27/6/2013 và phụ lục hợp đồng mua bán ngày 02/01/2014, bà Phạm Thị H - Giám đốc Công ty TNHH xây dựng T (sau đây gọi tắt là Công ty T) đã mua sơn của Công ty TNHH sơn K (sau đây gọi tắt là Công ty sơn K). Tính đến thời điểm ngày 31/3/2014, Công ty T còn nợ Công ty sơn K với số tiền 112.387.670 đồng. Ngày 31/12/2014, Công ty sơn K đã giảm trừ chiết khấu Quý IV năm 2013 là 2.892.894 đồng, nên dư nợ còn lại là 109.494.776 đồng. Phía Công ty T đã hứa trả nợ nhiều lần nhưng không chịu thanh toán tiền mua hàng nên Công ty sơn K ngưng thực hiện hợp đồng đại lý.

Vì vậy, Công ty sơn K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty T trả khoản nợ 109.494.776 đồng. Về tiền lãi chậm trả, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải chịu tiền lãi từ tháng 5/2014 đến 31/5/2015 (12 tháng) với mức lãi suất quá hạn đã ký trên hợp đồng là 39.418.119 đồng.

Trong đơn bổ sung đơn khởi kiện ngày 16/5/2016, nguyên đơn rút một phần yêu cầu tiền lãi. Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện hợp pháp của nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất 13,5%, theo đó thì tiền lãi tính từ ngày 01/5/2014 đến ngày 21/4/2016 là 29.044.355 đồng. Tổng số tiền nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả cả gốc lẫn lãi là 138.539.131 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp bị đơn bà Phạm Thị H trình bày:

Bị đơn thừa nhận số tiền hàng còn nợ nguyên đơn là 109.494.776 đồng. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng đại lý phân phối sơn tại địa bàn tỉnh Quảng Trị, phía Công ty sơn K có thỏa thuận sẽ cung cấp 1 máy pha màu, hỗ trợ chi phí trang trí cửa hàng trưng bày sản phẩm, tạo điều kiện thuận tiện cho việc quảng cáo và bán sản phẩm. Phía Công ty T đã đặt hàng đủ chỉ tiêu nhưng phía Công ty sơn K chỉ mới hỗ trợ 1 máy pha màu tự động chứ chưa thực hiện hỗ trợ chi phí trang trí cửa hàng trưng bày sản phẩm như đã thỏa thuận. Trong quá trình bán hàng, máy pha màu sơn tự động gặp phải trở ngại do chưa kịp thời cập nhật phần mềm điều khiển nên việc pha màu sơn gặp trục trặc. Do đó, việc bán hàng gặp nhiều khó khăn, sơn không pha màu được nên không bán được. Bị đơn công nhận số nợ tiền hàng là đúng nhưng không chấp nhận tiền lãi như yêu cầu của nguyên đơn. Việc Công ty sơn K chưa làm tròn trách nhiệm của mình thì phải chịu trách nhiệm với Công ty T.

Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 04/2016/KDTM-ST ngày 22/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Đ quyết định:

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 50, Điều 55, Điều 306 Luật Thương mại; khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 27 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc Công ty T phải trả cho Công ty sơn K 109.494.776 đồng tiền gốc và 29.044.355 đồng tiền lãi, tổng cộng là 138.539.131 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí, quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ trả lãi chậm thi hành án và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 05 tháng 10 năm 2016, bị đơn Công ty T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với lý do: vì nguyên đơn dối trá, lừa gạt, không có đạo đức trong kinh doanh làm thiệt hại cho công ty. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét làm rõ các tình tiết của vụ án để đảm bảo quyền lợi cho Công ty T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Công ty sơn K và Công ty T thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể: Công ty sơn K chỉ yêu cầu Công ty T có trách nhiệm thanh toán chuyển khoản số tiền 50.000.000 đồng, hạn cuối vào ngày 24/01/2017 và mỗi bên chịu một phần hai (1/2) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 300 của Bộ luật tố tụng dân sự sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án, nội dung thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào các tài liệu, chứng do phía bị đơn Công ty T cung cấp; lời khai của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử thấy rằng: quan hệ tranh chấp giữa Công ty sơn K và Công ty T là quan hệ tranh chấp về hợp đồng đại lý; do đó, cấp phúc thẩm cần sửa lại cho đúng quan hệ tranh chấp.

- Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của Công ty sơn K và Công ty T đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể: Công ty sơn K chỉ yêu cầu Công ty T có trách nhiệm thanh toán chuyển khoản số tiền 50.000.000 đồng, hạn cuối vào ngày 24/01/2017 và mỗi bên chịu một phần hai (1/2) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Thấy rằng, nội dung thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 300 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015: sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

Về án phí: Công ty T không phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm. Công ty T và Công ty sơn K mỗi bên phải chịu ½ mức án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo thỏa thuận.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điều 300 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 147, khoản 2 Điều 148, Điều 300 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết về án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

1. Sửa bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 04/2016/KDTM-ST ngày 22/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Công ty TNHH xây dựng T có trách nhiệm thanh toán chuyển khoản cho Công ty TNHH sơn K số tiền 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)*, hạn cuối vào ngày 24/01/2017.

3. Về án phí:

- Công ty TNHH xây dựng T không phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

- Công ty TNHH xây dựng T phải chịu 1.500.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 200.000 đồng theo biên lai số 0008298 ngày 17/10/2016 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Công ty TNHH xây dựng T còn phải tiếp tục nộp 1.300.000 đồng *(Một triệu ba trăm ngàn đồng)*.

- Công ty TNHH sơn K phải chịu 1.500.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 3.704.822 đồng theo biên lai số 0007923 ngày 14/12/2015 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH sơn K 2.204.822 đồng *(Hai triệu hai trăm linh bốn ngàn tám trăm hai mươi hai đồng)*.

Kể từ ngày Công ty TNHH sơn K có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH xây dựng T không chịu trả khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải trả khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- TAND TP Đ;
- Chi cục THADS TP Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Đinh Viết Nam